

Bản án số: 213/2026/DS-ST

Ngày: 02-6-2026

V/v: “*Tranh chấp
hợp đồng góp hội*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuý Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Huỳnh Thanh Hùng;

2. Ông: Lê Đình Nhung.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên toà: ông Nguyễn Trường Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 88/2026/TLST- DS ngày 19 tháng 01 năm 2026 về việc “*Tranh chấp hợp đồng góp hội*” Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 300/2026/QĐXX-ST ngày 18 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Xuân Y, sinh năm: 1987; địa chỉ: ấp L, xã H, tỉnh Tây Ninh;

Bị đơn: Chị Đặng Thị B (Đặng Thị K), sinh năm: 1979; địa chỉ: ấp L, xã H, tỉnh Tây Ninh;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn C, sinh năm: 1975; địa chỉ: ấp L, xã H, tỉnh Tây Ninh;

Tất cả các đương sự có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn chị Bùi Thị Xuân Y:

Chị Y là chủ hội, chị B là hội viên có tham gia của chị tất cả 04 dây hội gồm:

1/ Hội mệnh giá 2.000.000 đồng/tháng khai ngày 10/3/2022, gồm có 22 hội viên, hội hoa hồng 800.000 đồng, chị B tham gia 01 phần. Quá trình tham gia hội chị B trúng hội và hốt hội kỳ thứ 1, đã đóng hội chết 13 lần, còn nợ lại 08 lần tương ứng số tiền: 16.000.000 đồng

2/ Hội mệnh giá 2.000.000 đồng/ tháng khai ngày 15/10/2022, gồm có 20 hội viên. hội hoa hồng 800.000 đồng, chị B tham gia 01 phần. Quá trình tham gia hội

- Về án phí: Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự trong vụ án có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ án đảm bảo thủ tục tố tụng. Do đó, căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trong vụ án.

[2] Về nội dung:

Ngày 09/01/2026, chị Bùi Thị Xuân Y khởi kiện yêu cầu vợ chồng chị Đặng Thị B và anh Phạm Văn C phải trả số tiền hui còn nợ là 109.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

[2.1] Xét chứng cứ do chị Y cung cấp là sổ hui gốc theo dõi toàn bộ quá trình diễn biến hui, danh sách hui viên, giấy nhận tiền hui và giấy nhận nợ do chị B, anh C ký nhận thể hiện cụ thể chị B có tham gia 04 phần hui trong đó có 03 dây hui 2.000.000 đồng là mở ngày 10/3/2022, ngày 15/10/2022 và ngày 15/02/2023; 01 dây hui 3.000.000 đồng mở ngày 15/10/2022. Đối với bị đơn chị B trình bày không xác định được các dây hui đã tham gia, không nhớ rõ số tiền hót hui, tuy nhiên chị B, anh C thừa nhận có tham gia chơi hui, hót hui của chị Y, đồng ý trả số tiền 109.000.000 theo yêu cầu của chị Y nên đây là tình tiết không phải chứng minh theo Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Chị Y khởi kiện đối với chị B, anh C là có căn cứ.

[2.2] Về trách nhiệm liên đới: Anh C và chị B là vợ chồng, thời điểm chị B hót hui anh C thừa nhận số tiền hót hui là để lo sinh hoạt kinh tế gia đình, nên anh C phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ chung, qua làm việc anh C đồng ý trả số tiền 109.000.000 đồng cho chị Y là phù hợp theo quy định tại Điều 27, 37 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về yêu cầu tính lãi: chị Y không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Y. Buộc vợ chồng chị B, anh C phải trả cho chị Y số hui còn nợ: 109.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[4] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326 của UBNTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí: chị B, anh C phải chịu: 5.450.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm

Chị Y không phải chịu án phí, hoàn trả cho chị Y số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 3.200.000 đồng theo biên lai thu số 0001278, ngày 16 tháng 01 năm 2026.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 471 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 27, 37 của Luật Hôn nhân và

gia đình; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Xuân Y về “Tranh chấp hợp đồng góp hội” đối với chị Đặng Thị B và anh Phạm Văn C.

1.1 Buộc chị Đặng Thị B và anh Phạm Văn C có trách nhiệm trả cho chị Bùi Thị Xuân Y số tiền: 109.000.000 đồng (Một trăm lẻ chín triệu đồng).

1.2 Ghi nhận chị Y không yêu cầu chị Đặng Thị B và anh Phạm Văn C trả lãi suất.

1.3 Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng chị B và anh C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí:

2.1 Chị B, anh C phải chịu: 5.450.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm

2.2 Chị Bùi Thị Xuân Y không phải chịu án phí, hoàn trả cho chị Y số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 2.725.000 đồng theo biên lai thu số 0001278, ngày 16 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án tổng đạt hợp lệ.

4. Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Phòng NVKT & TTr.TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12 – Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 12 – Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- NGUYỄN THỊ T TRANG

